

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH KHUYẾN NÔNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 197/QĐ-ĐHNL ngày 10 tháng 4 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế)*

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt): Khuyến nông
- Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh): Agricultural Extension
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Loại hình đào tạo: Chính quy
- Mã ngành đào tạo: 7620102
- Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương theo quy định hiện hành.
- Thời gian đào tạo: 4,0 năm
- Ngôn ngữ đào tạo: Tiếng Việt
- Số tín chỉ yêu cầu: 128 tín chỉ
- Điều kiện tốt nghiệp: Theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo đại học theo hình thức tín chỉ.
- Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân
- Đơn vị cấp bằng: Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (Program Objectives - POs)

1. Mục tiêu chung

Đào tạo người học trở thành cử nhân ngành Khuyến nông có đạo đức, phẩm chất chính trị tốt; có kiến thức nền tảng rộng, kiến thức và kỹ năng chuyên môn vững vàng; có năng lực tự chủ và trách nhiệm xã hội nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao cho miền Trung, Tây Nguyên và cả nước theo hướng hội nhập và phát triển.

2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Có các kiến thức về chính trị - xã hội, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên môn vững vàng trong lĩnh vực Khuyến nông.

PO2: Có các kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm, kỹ năng ngoại ngữ, công nghệ thông tin, để thực thi hiệu quả các công việc của ngành Khuyến nông.

PO3: Có đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội, và thích ứng với sự thay đổi môi trường hoạt động nghề nghiệp.

III. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (Program Learning Outcomes - PLOs)

Hoàn thành chương trình đào tạo, người học đạt được các chuẩn đầu ra sau:

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra
	Kiến thức
PLO1	Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận của Chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam trong việc thực hiện chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong hoạt động nghề nghiệp.
PLO2	Vận dụng được các kiến thức về khoa học tự nhiên, xã hội và môi trường làm nền tảng tư duy để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực Khuyến nông một cách khoa học và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của thời đại công nghiệp 4.0.
PLO3	Áp dụng được các kiến thức về kỹ thuật nông nghiệp và kinh tế-xã hội nông thôn để xây dựng, thực hiện và phát triển các chương trình khuyến nông khoa học và hiệu quả
PLO4	Phân tích được các kiến thức về khuyến nông và quản lý vào quá trình chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật và xây dựng mô hình nông nghiệp.
PLO5	Áp dụng được các kiến thức về công nghệ thông tin và truyền thông khuyến nông trong đào tạo tập huấn, quảng bá phát triển và mở rộng thị trường sản phẩm nông nghiệp.
PLO6	Áp dụng được các kiến thức và kỹ năng trong lĩnh vực khuyến nông để thiết kế, tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực nông nghiệp.
	Kỹ năng
PLO7	Sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin cơ bản và đạt năng lực tối thiểu bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (chứng chỉ B1 tiếng Anh hoặc tương đương) để giải quyết các vấn đề trong cuộc sống và nghề nghiệp.
PLO8	Vận dụng được tư duy phản biện, kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm để giải quyết vấn đề trong nghiên cứu khoa học và thực tiễn nghề nghiệp.
PLO9	Sử dụng hiệu quả các kỹ năng công nghệ thông tin trong trong đào tạo tập huấn, quảng bá phát triển và mở rộng thị trường sản phẩm nông nghiệp.
PLO10	Áp dụng được kỹ năng quản lý trong thực hiện các chương trình khuyến nông.
PLO11	Áp dụng các kỹ năng khuyến nông và truyền thông nhằm phát triển và xây dựng được các ý tưởng, mô hình khuyến nông và các chương trình dự án phát triển nông nghiệp.
PLO12	Sử dụng hiệu quả các kỹ năng xây dựng và triển khai các kế hoạch đào tạo, đánh giá mô hình nông nghiệp và truyền thông trong lĩnh vực khuyến nông.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra
	Năng lực tự chủ và trách nhiệm
PLO13	Định hướng được tương lai rõ ràng, tận tụy với nghề nghiệp, thể hiện được tinh thần khởi nghiệp trong ngành Khuyến nông và có động cơ học tập suốt đời.
PLO14	Tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ nơi công tác và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA NGƯỜI HỌC SAU TỐT NGHIỆP

- Cán bộ tại cơ quan khuyến nông, dịch vụ và tư vấn phát triển: Trung tâm khuyến nông Quốc gia, Trung tâm khuyến nông các tỉnh, trung tâm dịch vụ và chuyển giao kỹ thuật, trạm khuyến nông các phường, xã và cán bộ, viên chức trong các cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến phát triển nông nghiệp (mã ngạch công chức Khuyến nông: V.03.09.26)

- Cán bộ kinh doanh làm việc trong các doanh nghiệp, các công ty nhà nước hay các công ty liên doanh hoặc tư nhân trong kinh doanh sản phẩm đầu vào và đầu ra trong sản xuất nông, lâm nghiệp.

- Giảng viên, nghiên cứu viên tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, các viện và trung tâm nghiên cứu nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Cán bộ làm việc trong các tổ chức Quốc tế, các công ty tư vấn về kinh tế, các tổ chức xã hội nghề nghiệp liên quan đến chuyển giao kỹ thuật và hỗ trợ sinh kế.

- Cán bộ của các dự án/chương trình khuyến nông, phát triển sinh kế và phát triển nông thôn.

- Cán bộ trong các cơ quan truyền thông các cấp, trong các công ty, tập đoàn hay các tổ chức phát triển trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp.

- Cán bộ trong các cơ quan truyền thông các cấp, trong các công ty, tập đoàn hay các tổ chức phát triển trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp.

V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CỦA NGƯỜI HỌC SAU TỐT NGHIỆP

- Tham gia các chương trình đào tạo sau đại học trong và ngoài nước thuộc các chuyên ngành Khuyến nông, Phát triển nông thôn hoặc các ngành học liên quan đến Kinh tế phát triển.

- Tự học tập bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn và chuyển đổi ngành nghề theo nhu cầu việc làm./.